



THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 6/8/2013 của Chính phủ V/v: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá” và thông tư số 38/2014/TT-BTC ngày 28/03/2014 của Bộ Tài Chính V/v: Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 6/8/2013 của Chính phủ V/v: Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá”.

Công ty Xăng dầu B12 thông báo về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản để tổ chức thẩm định giá tài sản để lập hồ sơ thanh lý TS như sau:

1. Thông tin tài sản thẩm định giá:

- Tên tài sản: Xe ô tô Toyota Camry XLE, 2.5L biển số 14P-1111;
- Nguyên giá tài sản: **1.138.794.000 Đồng;**
- Giá trị còn lại (Tính đến ngày 31/12/2022): **0 Đồng;**
- Số chỗ ngồi: 05 chỗ
- Nước sản xuất: Mỹ;
- Năm sản xuất: 2009;
- Ngày, tháng đưa vào sử dụng: 10/12/2009;
- Số Khung: 4T1BF3EK1AU534715;
- Số máy: 2ARD072640

2. Tiêu chí lựa chọn tổ chức thẩm định giá:

- Tiêu chí: Mọi tổ chức thẩm định giá phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại Điều 38, 39 của Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012 và các tiêu chí khác do Công ty Xăng dầu B12 quy định cụ thể như sau:

STT	Tiêu chí bắt buộc	Yêu cầu
1	Hồ sơ pháp lý của tổ chức thẩm định giá	Có ngành nghề đầy đủ theo yêu cầu
2	Số lượng thẩm định viên	Có tối thiểu 03 thẩm định viên về giá
3	Thời gian hoạt động (Kinh nghiệm)	Có trên 05 năm hoạt động
4	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức thẩm định giá	Có bản mô tả năng lực, kinh nghiệm
5	Thù lao dịch vụ định giá, chi phí định giá phù hợp	Nhà thầu báo giá.



3. Hồ sơ đăng ký tham gia thẩm định giá:

- Hồ sơ năng lực của đơn vị tổ chức thẩm định giá: 01 bộ;
- Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và Chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân (Chú ý: Không hoàn lại hồ sơ đối với các hồ sơ không được Công ty Xăng dầu B12 lựa chọn);

4. Thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ:

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức thẩm định giá tài sản: Các tổ chức có nhu cầu thẩm định giá tài sản trên nộp hồ sơ đăng ký tham gia trong giờ hành chính trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày thông báo:

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia: Công ty Xăng dầu B12

- Địa chỉ: Khu I, phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

5. Đăng tải công khai các thông tin trên trang thông tin đấu thầu của Công ty Xăng dầu B12 tại website: www.b12.petrolimex.com.vn.

Công ty Xăng dầu B12 trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng;
- Lưu: VT, QLKT&ĐT,Q(04).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Sự



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CÔNG AN TỈNH QUẢNG NINH
QUANG NINH PROVINCE'S PUBLIC SECURITY
PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG
THE TRAFFIC POLICE DIVISION



ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ
MOTOR VEHICLE REGISTRATION CERTIFICATE
Số (Number): 017517

Mẫu 05.BH theo TT
số 01/2007/TT-BCA(C11) ngày 02/01/2007

Tên chủ xe (Owner's full name):	CÔNG TY XĂNG DẦU B12		Số máy (Engine N ^o):	072640	
Địa chỉ (Address):	Khu 1 bãi Cháy-TP. Ha Long		Số khung (Chassis N ^o):	534715	
Nhãn hiệu (Brand):	TOYOTA		Tên động cơ (B. v. P. E.):		
Loại xe (Type):	Ôtô con		Dung tích (Capacity):	2494	
Màu sơn (Color):	Đen		Công suất (Horsepower):		
Năm sản xuất (Year of manufacture):	2009		Từ trọng (Empty weight):	1530	
Kích thước bao: -Dài (Length):	4.780	Rộng (Width):	1.820	Cao (Height):	1.470
Overall dimension					
Tải trọng: Số chỗ ngồi (Sit):	05	đứng (Stand):		Hàng hóa: kg	
Gross weight; Seat capacity				Goods:	
Đăng ký xe có giá trị đến ngày		tháng		năm	
Valid until		date			
Biển số đăng ký (N ^o Plate)	Quảng Ninh, ngày (date) 22 tháng 12 năm 2009				
14P-1111	Trương phòng				
Đăng ký lần đầu ngày:	THƯƠNG TÀI: Lưu Thanh Quang				
Date of first registration	22/12/2009				

1. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)Biển đăng ký: **14P-1111**
(Registration Number)Số quản lý: 1401S-030516
(Vehicle Inspection No.)

Loại phương tiện: (Type) ô tô con

Nhãn hiệu: (Mark) TOYOTA

Số loại: (Model code) CAMRY XLE

Số máy: (Engine Number) 2ARD-072640

Số khung: (Chassis Number) 4T1BF3EK1AU-534715

Năm, Nước sản xuất: 2009, Mỹ
(Manufactured Year and Country)Niên hạn SD:
(Lifetime limit to)Kinh doanh vận tải (Commercial Use) Cải tạo (Modification) **2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)**Công thức bánh xe: 4x2 Vết bánh xe: 1575/1565 (mm)
(Wheel Formula) (Wheel-Tread)

Kích thước bao: (Overall Dimension) 4805 x 1820 x 1470 (mm)

Kích thước lòng thùng xe (Inside cargo container dimension)
(mm)

Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 2775 (mm)

Khối lượng bản thân: (Kerb mass) 1530 (kg)

Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT:
(Design/Authorized pay load) (kg)Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: 1998/1998 (kg)
(Design/Authorized total mass)Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (kg)
(Design/Authorized towed mass)Số người cho phép chở: 5 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm
(Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)

Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Xăng

Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 2494 (cm3)

Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 126(kW)/6000vph

Số sê-ri: (No.) **DA-2221285** 346537456522

Số lượng lốp, cỡ lốp/trục (Number of tires; Tire size/axle)

1: 2; P215/60R16

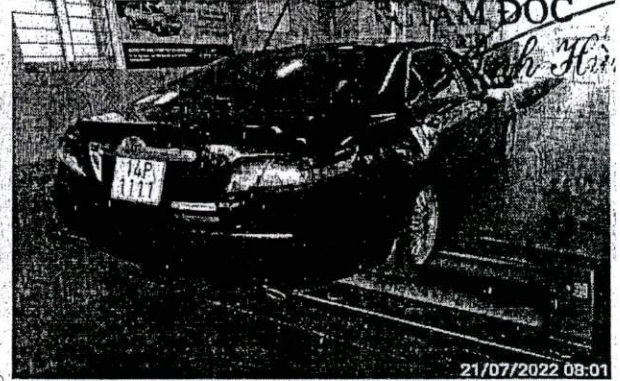
2: 2; P215/60R16

Quảng Ninh, ngày 21 tháng 7 năm 2022

Số phiếu kiểm định
(Inspection Report No)

1406D-10686/22

Có hiệu lực đến hết ngày

(Valid until) **20/01/2023**

Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equipped with Tachograph)

Có lắp camera (Equipped with camera)

Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp was not issued)

Ghi chú:

LÁI XE CẦN BIẾT

be aware of the followings:

ig theo Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có kiểm.

The certificate of inspection must be attached to the inspection sticker when receiving the vehicle at the Inspection Center.

ường bộ phải tuân thủ các biển

When driving on roads, drivers must comply with

n duy trì tình trạng kỹ thuật của

to maintain the technical condition of the vehicle after repair, renovation and repairs.

nh, thông số kỹ thuật phải đến làm thủ tục ghi nhận thay đổi:

When repairing, renovation, modification or replacement of parts, the concerned Inspection Center must be notified for instructions and the

mức không đảm bảo an toàn kỹ thuật phải sửa chữa, khắc phục và

When the technical condition is not assured, it must be repaired, replaced and the requirements for safety protection are not assured, it is to be repaired at an Inspection Center.

ử dụng làm căn cứ khi chuyển

to be used as a basic for transferring

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐĂNG KÝ VIỆT NAM**

MOT – Vietnam Register

GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH

**AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ**

**PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS**

№: DA 2221285

(Liên 1: Giao khách hàng)

GCNBH tự nguyện này được cấp theo thống tin về xe tham gia bảo hiểm bắt buộc TNDS mới có hiệu lực và theo quy tắc bảo hiểm kết hợp xe ô tô hiện hành của PJICO

MS: 01/A-22

SỐ: 2200067413

1. BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ TỰ NGUYỄN

- Mức trách nhiệm bảo hiểm tăng thêm ngoài mức bắt buộc

* Về người: - Bên thứ ba: 50 trđ/người/vụ

- Hành khách: 50 trđ/người/vụ

* Về tài sản: 50 trđ/vụ

- Giới hạn trách nhiệm tối đa: /vụ

* Phí bảo hiểm (chưa VAT): 365.000 đồng

2. BẢO HIỂM TRÁCH NHIỆM DÂN SỰ CỦA CHỦ XE ĐỐI VỚI HÀNG HÓA

- Trọng tải: tấn - Mức trách nhiệm bảo hiểm: trđ/tấn

- Mức khấu trừ bồi thường:

- ĐKBS: Hàng hóa cùng chủ

* Phí bảo hiểm (chưa VAT): đồng

3. BẢO HIỂM TAI NẠN LÁI, PHỤ XE VÀ NGƯỜI NGỒI TRÊN XE

- Lái xe: 01 người - Phụ xe: người - Số tiền bảo hiểm: 50 trđ/người/vụ

- Người ngồi trên xe: 04 người - Số tiền bảo hiểm: 50 trđ/người/vụ

* Phí bảo hiểm: 375.000 đồng

4. TỔNG PHÍ BẢO HIỂM THANH TOÁN

- Tổng phí bảo hiểm (chưa VAT): 740.000 đồng

- Thuế VAT: 36.500 đồng

- Tổng phí bảo hiểm thanh toán: 776.500 đồng

- Thời điểm nộp phí: /20

Cấp ngày 01 tháng 01 năm 2022.
TỔNG CÔNG TY CP BẢO HIỂM PETROLIMEX (PJICO)

(Liên 1: Giao khách hàng)

MS: 01/A-22

SỐ: 2200067413

SỐ:

CHỦ XE: Công ty Xăng dầu B.12

ĐỊA CHỈ: TP. Hà Long & Vĩnh

DIỆN THOẠI:

SỐ BIÊN KIỂM SOÁT: 14P-1111

SỐ KHUNG:

SỐ MÁY:

LOẠI XE: Con

TRONG TÀI: tấn

SỐ CHỖ NGỒI: 05 chỗ

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG:

Kinh doanh Không kinh doanh

1. MỨC TNDS ĐỐI VỚI NGƯỜI THỨ BA

- Về người: 150 triệu đồng/ 1 người/ 1 vụ tai nạn.

- Về tài sản: 100 triệu đồng/ 1 vụ tai nạn.

2. MỨC TNDS ĐỐI VỚI HÀNH KHÁCH

- Về người: 150 triệu đồng/ 1 người/ 1 vụ tai nạn.

3. THỜI HẠN BẢO HIỂM

- Từgiờ, ngày 01 tháng 01 năm 2022

- Đếngiờ, ngày 31 tháng 12 năm 2022

4. PHÍ BẢO HIỂM

- Phí bảo hiểm: 437.000 đồng

- Phí bảo hiểm phải nộp (có VAT): 480.700 đồng

+ Phí bảo hiểm nộp kỳ 1:đồng

Ngày nộp: (ngày tháng năm)

+ Phí bảo hiểm nộp kỳ 2:đồng

Ngày nộp: (ngày tháng năm)

5. NGƯỜI CẤP

- Cán bộ PJICO

- Đại lý

- Hình thức khác

6. NGƯỜI NỘP TIỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)



Cấp ngày 01 tháng 01 năm 2022
TỔNG CÔNG TY CP BẢO HIỂM PETROLIMEX (PJICO)
(Người lập bên cấp ký ghi rõ họ tên, đóng dấu của nơi cấp)

ĐẶNG MINH HIỆP PHÒNG N.V.2

Đặng Minh Hiệp